

Bản án số: **89/2021/HSST**

Ngày: 31/5/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Hùng và bà Trần Thị Quỳnh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:
Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/QĐXXST – HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐỨC A. (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1993 tại: Đồng Nai. Đăng ký HKTT và trú tại: Thôn Bắc Hợp, ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: công nhân. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: thiên chúa. Trình độ học vấn: 09/12. Con ông: Nguyễn Thanh M và bà Vũ Thị L. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

* **Bị hại:** Chị Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1997. Địa chỉ: 214, ấp Tân Thuận A, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (*Vắng mặt*)

* **Người làm chứng:** Anh Đỗ Mạnh C, sinh năm 1990. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyễn Đức A và chị Lê Thị Ngọc H là bạn bè quen biết nhau. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/11/2020, anh A hỏi mượn xe mô tô biển số 66L1 – 625.69 của chị H để đi làm thì chị H đồng ý và giao xe cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh A mượn. Sau đó anh A điều khiển xe mô tô đi làm tại khu công nghiệp Vsip 2 ở huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, trên đường đi làm về đến khu vực cổng khu công nghiệp Vsip 2 thì anh A thấy một nhóm người (không rõ nhân thân lai lịch) đang đánh bài ăn tiền bằng hình thức chơi bài cào nên anh A vào tham gia chơi đánh bạc và bị thua hết tiền. Sau đó anh A mượn nhiều lần với tổng số tiền 68.000.000 đồng của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) để tiếp tục

đánh bạc và bị thua hết tiền. Do không có tiền trả nợ cho người đàn ông này nên anh A nảy sinh ý định cầm cổ xe mô tô biển số 66L1 – 625.69 để lấy tiền trả nợ. Nguyễn Đức A điều khiển xe mô tô biển số 66L1 – 625.69 đến tiệm cầm đồ “Trường Quốc Công” ở xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom cầm cố được số tiền 12.000.000 đồng và trả nợ cho người đàn ông trên nhưng vẫn không đủ nên anh A nảy sinh ý định bán xe mô tô biển số 66L1 – 625.69 của chị H để lấy tiền trả nợ. Sau đó, anh A chụp hình xe mô tô biển số 66L1 – 625.69 và đăng bán trên mạng xã hội “Chotot.vn” thì được anh Đỗ Mạnh C – Sinh năm 1990, trú tại ấp Tân Thịnh, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai hỏi mua và thỏa thuận giá mua bán xe là 21.000.000 đồng. Đến ngày 25/11/2021, anh A dẫn anh Cường đến tiệm cầm đồ “Trường Quốc Công” rồi anh Cường đưa cho anh A số tiền 12.000.000 đồng để vào chuộc lại xe. Sau khi kiểm tra xe thì anh C đưa tiếp cho anh A số tiền 9.000.000 đồng rồi hai bên viết giấy mua bán xe. Sau khi bán xe anh A lấy số tiền 9.000.000 đồng để trả nợ và nhắn tin cho chị H biết đã bán xe mô tô của chị H cho anh C rồi anh A bỏ trốn. Sau khi biết anh A đã chiếm đoạt xe mô tô của mình thì chị H đã đến Công an xã Bắc Sơn tố cáo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 14/12/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Trảng Bom kết luận: 01 xe mô tô biển số 66L1 – 625.69 đã qua sử dụng có trị giá là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) (Bút lục số: 26).

Về vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 66L1 – 625.69 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô (Bút lục số: 22).

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 Nguyễn Đức A sử dụng đăng tải hình ảnh và thông tin để bán xe, do đã làm mất nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không thu hồi được.

Ngày 29/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 66L1 – 625.69 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho chị Lê Thị Ngọc H. Chị H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác (Bút lục số: 30, 31).

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Nguyễn Đức A đã tự nguyện bồi thường số tiền 21.000.000 đồng cho anh Đỗ Mạnh C. Anh C đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu nào khác.

Tại bản cáo trạng số: 97/CT-VKS-TB ngày 19 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức A về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Về tình tiết tăng nặng: không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường khắc phục hậu quả, ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức A đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/11/2020 tại ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Đức A đã lợi dụng sự tin tưởng để mượn xe mô tô biển số 66L1 – 625.69 của chị Lê Thị Ngọc H để đi làm nhưng sau đó Nguyễn Đức A đã bán xe mô tô biển số 66L1 – 625.69 của chị H cho anh Đỗ Mạnh C được số tiền 21.000.000 đồng để lấy tiền trả nợ tiền đánh bạc rồi bỏ trốn. Trị giá xe mô tô Nguyễn Đức A đã chiếm đoạt của chị H là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Như vậy hành vi của Nguyễn Đức A đã cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 01 thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về dân sự: Đã giải quyết xong, tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì khác nên HĐXX không phải giải quyết.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa thì thấy phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận;

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; Các điểm b, i, s khoản 1, Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc áp giải bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Đức A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Quyên

